

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC K17CĐ/SEVT
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

- Lớp: **K17CĐ-Điện/SEVT**
- Số lượng sinh viên: 72
- Thời gian học: - **Ca 1: Từ 18h15-19h35**
 - **Ca 2: Từ 20h20-21h40.**
 (Trong mỗi ca - học liên tục, không nghỉ giữa giờ)
- Địa điểm : Công ty Samsung; phòng học: 311

I. PHÂN CÔNG CBGD:

1. Cơ sở KT điện (3TC- 50 giờ - Học trên lớp 45 giờ (37LT+8TH); Tự học có HD 5 giờ (ngày 18/6)- GALT) GVGD: Cô Thẩm + Nguyệt
2. Vật liệu và khí cụ điện (2TC- 45 giờ- Học trên lớp 31 giờ (9LT+22TH); Tự học có HD 14 giờ (ngày 20,21/8)- GATH) GVGD: Cô Vân + Á. Ngọc
3. Đo lường điện (2TC-45 giờ- Học trên lớp 31 giờ(9LT+22TH); Tự học có HD 14 giờ (ngày23,24/7)- GATH) GVGD: Cô Ánh Ngọc + Vân
4. Cung cấp điện (3TC-50 giờ- Học trên lớp 35 giờ (26LT+9TH); Tự học có HD 15 giờ (ngày 27,28/8)- GALT) GVGD:Lê Thị Minh Nguyệt
5. Autocad (2TC-45 giờ- Học trên lớp 31 giờ (9LT+22TH); Tự học có HD 14 giờ (ngày 18,19/6)- GATH) GVGD: Trần Thị Thu Hằng
6. Máy điện (5TC-120 giờ- Học trên lớp 84 giờ(15LT+69TH; Tự học có HD 36 giờ (ngày 22,23,29,30/10)- GATH) GVGD: Vũ Thị Ánh Ngọc

II. LỊCH HỌC:

1. Giai đoạn: từ ngày 02/5-6/5/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1, 2)	Nghỉ bù 30/4	Nghỉ bù 1/5	Cơ sở KT điện	Autocad	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3, 4)	Nghỉ bù 30/4	Nghỉ bù 1/5	Cơ sở KT điện	Autocad	Sinh hoạt lớp

2. Giai đoạn: từ ngày 9/5-13/5/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1, 2)	Autocad	Cơ sở KT điện	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện
Ca 2 (tiết 3, 4)	Autocad	Cơ sở KT điện	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện

3. Giai đoạn: từ ngày 16/5-17/6/2022 (5 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện

4. Giai đoạn: từ ngày 20/6-24/6/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện	Autocad (Thi)	Cơ sở KT điện (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Cơ sở KT điện	Autocad	Cơ sở KT điện	Autocad (Thi)	Cơ sở KT điện (Thi)

5. Giai đoạn: từ ngày 27/6-01/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện

6. Giai đoạn: từ ngày 04/7-08/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện

7. Giai đoạn: từ ngày 11/7-15/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện

8. Giai đoạn: từ ngày 18/7-22/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Sinh hoạt lớp

9. Giai đoạn: từ ngày 25/7-29/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện	Đo lường điện (Thi)

10. Giai đoạn: từ ngày 01/8-19/8/2022 (3 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện

11. Giai đoạn: từ ngày 22/8-26/8/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện	Vật liệu và khí cụ điện (Thi)

12. Giai đoạn: từ ngày 29/8-2/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện (Thi)	Máy điện	Nghỉ lễ 2/9
Ca 2 (tiết 3,4)	Cung cấp điện	Cung cấp điện	Cung cấp điện (Thi)	Máy điện	Nghỉ lễ 2/9

13. Giai đoạn: từ ngày 05/9-9/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Nghỉ bù lễ 2/9	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Nghỉ bù lễ 2/9	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện

14. Giai đoạn: từ ngày 12/9-30/9/2022 (3 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện

15. Giai đoạn: từ ngày 03/10-07/10/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3,4)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Sinh hoạt lớp

16. Giai đoạn: từ ngày 10/10-28/10/2022 (3 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện
Ca 2 (tiết 3,4)	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện	Máy điện

17. Giai đoạn: từ ngày 31/10-4/11/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Máy điện	Máy điện	Máy điện 1 (Thi)	Nghỉ đợt TKB	Nghỉ đợt TKB
Ca 2 (tiết 3,4)	Máy điện	Máy điện	Máy điện 1 (Thi)	Nghỉ đợt TKB	Nghỉ đợt TKB

III. LỊCH THI:

1. Autocad	Thi ngày 23/6/2022
2. Cơ sở KT điện	Thi ngày 24/6/2022
3. Đo lường điện	Thi ngày 29/7/2022
4. Vật liệu và khí cụ điện	Thi ngày 26/8/2022
5. Cung cấp điện	Thi ngày 31/8/2022
6. Máy điện 1	Thi ngày 02/11/2022

IV. YÊU CẦU VỀ TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ GIẢNG DẠY:

1. Đo lường điện	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu
2. Cơ sở KTĐ	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu
3. Cung cấp điện	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu
4. Autocad	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu
5. Máy điện 1	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu
6. Vật liệu và khí cụ điện	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu

Ghi chú:

1. Các Bộ môn phân công CB coi thi và gửi cho Phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi 1 tuần.
2. Trước khi kết thúc môn học 01 tuần, giáo viên giảng dạy ra 04 đề, nộp cho phòng KT&ĐBCLGD để tổ chức thi.
3. Giáo viên giảng dạy tự bố trí, tổ chức cho sinh viên làm bài kiểm tra định kỳ vào thời điểm thích hợp trong quá trình giảng dạy, phù hợp với chương trình đào tạo của MH/MĐ đó.
4. Giáo viên nộp điểm thường xuyên về PDT trước khi thi ít nhất 02 ngày, lấy danh sách thi tại phòng NV2 (Gặp cô Thúy), lấy giấy thi, túi đựng bài thi tại phòng NV2 (gặp cô Hoa). Danh sách điểm thường xuyên GV tự tải về từ website của trường.
5. Nếu giáo viên có nhu cầu sử dụng máy tính của nhà trường (để tại SEVT) thì đăng ký với PDT –QLKH&HTQT.
6. Giáo viên giảng dạy tại SEVT đăng ký mượn thẻ khách có thời hạn 1 tháng. Thứ 2 hàng tuần mượn thẻ và trả thẻ vào thứ 6.
7. Tính khối lượng giờ giảng theo đúng số ca, số tiết thực tế trong TKB. Có nhân hệ số lớp đông theo qui định (Theo từng ca).
8. Địa chỉ liên hệ của nhân viên Phòng Đào tạo SEVT:

Đoàn Văn Tổ, Điện thoại: 0917997840; E-mail: vanto.doan@samsung.com

NGƯỜI LẬP

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hồng Thúy

PGS-TS. Nguyễn Văn Bình

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC K17CĐ/SEVT
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

- Lớp: **K17CĐ-Kế toán/SEVT**
- Số lượng sinh viên: 26
- Thời gian học: - **Tiết 1-2 (Từ 18h15-19h35)**
- **Tiết 3-4 (Từ 19h40-21h00)**
(Chương trình học nối tiếp giữa 2 ca, không lặp lại)
- Địa điểm: Công ty Samsung; Phòng 304

I. PHÂN CÔNG CBGD:

1. Toán xác suất TK (2TC- 30 giờ - Học trên lớp 25 giờ; Tự học có HD 5 giờ (ngày 11/6) -GALT) GVGD: Nguyễn Thị Loan
 2. Soạn thảo VBHĐKT (3TC-60 giờ- Học trên lớp 42giờ; Tự học có HD 18 giờ (ngày 27,28/8) GATH) GVGD: Cô Lê Phương + Thúy
 3. Nguyên lý KT (4TC-75 giờ- Học trên lớp 60 giờ; Tự học có HD 15 giờ (ngày 9,10/7)- GALT) GVGD: Cô Thu Hương + Anh Hoa
 4. Tin học KT (3TC-75 giờ- Học trên lớp 60 giờ; Tự học có HD 15 giờ (ngày 22,23/10)- GATH) GVGD: Đỗ Văn Chúc
 5. Pháp luật về TCKT (3TC- 60 giờ- Học trên lớp 40 giờ; Tự học có HD 20 giờ (ngày 29,30/10)- GALT) GVGD: Cô Điệp + Hồ Phương
- (Ghi chú: Môn Soạn thảo VBHĐKT học tại phòng máy 206)*

II. LỊCH HỌC:

1. Giai đoạn: từ ngày 02/5-6/5/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ bù 30/4	Nghỉ bù 1/5	Nguyên lý kế toán	Nguyên lý kế toán	Sinh hoạt lớp
2					
3					
4					

2. Giai đoạn: từ ngày 09/5-10/6/2022 (5 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Toán xác suất TK	Nghỉ	Nguyên lý kế toán	Nghỉ
2					
3					
4					

3. Giai đoạn: từ ngày 13/6-17/6/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Toán xác suất TK (Thi)	Nghỉ	Nguyên lý kế toán	Nghỉ
2					
3					
4					

4. Giai đoạn: từ ngày 20/6-01/7/2022 (2 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Nguyên lý kế toán	Nghỉ	Soạn thảo VB&HĐKT	Nguyên lý kế toán
2					
3					
4					

5. Giai đoạn: từ ngày 04/7-8/7/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Nguyên lý kế toán	Nghỉ	Nguyên lý kế toán	Nghỉ
2					
3					
4					

6. Giai đoạn: từ ngày 11/7-15/7/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Nguyên lý kế toán (Thi)	Nghỉ	Soạn thảo VB&HĐKT	Nghỉ
2					
3					
4					

7. Giai đoạn: từ ngày 18/7-26/8/2022 (6 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Soạn thảo VB&HĐKT	Nghỉ	Tin học kế toán	Nghỉ
2					
3					
4					

8. Giai đoạn: từ ngày 29/8-02/9/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Soạn thảo VB&HĐKT (Thi)	Nghỉ	Tin học kế toán	Nghỉ lễ 2/9
2					
3					
4					

9. Giai đoạn: từ ngày 05/9-9/9/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ lễ 2/9	Pháp luật về TCKT	Nghỉ	Tin học kế toán	Sinh hoạt lớp
2					
3					
4					

10. Giai đoạn: từ ngày 12/9-21/10/2022 (6 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Pháp luật về TCKT	Nghỉ	Tin học kế toán	Nghỉ
2					
3					
4					

11. Giai đoạn: từ ngày 24/10-28/10/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Nghỉ	Pháp luật về TCKT	Nghỉ	Tin học kế toán (Thi)	Nghỉ
2					
3					
4					

12. Giai đoạn: từ ngày 31/10-04/11/2022 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	Pháp luật về TCKT	Nghỉ	Pháp luật về TCKT (Thi)	Nghỉ	Sinh hoạt lớp
2					
3					
4					

III. LỊCH THI:

- | | |
|----------------------|---------------------|
| 1. Toán xác suất TK | Thi ngày 14/6/2022 |
| 2. Nguyên lý KT | Thi ngày 12/7/2022 |
| 3. Soạn thảo VBHĐKT | Thi ngày 30/8/2022 |
| 4. Tin học kế toán | Thi ngày 27/10/2022 |
| 5. Pháp luật về TCKT | Thi ngày 02/11/2022 |

IV. YÊU CẦU VỀ TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ GIẢNG DẠY:

- | | |
|----------------------|-------------------------------|
| 1. Toán Xác suất TK | Hệ thống ánh sáng, máy chiếu. |
| 2. Tin học kế toán | Hệ thống ánh sáng, máy chiếu. |
| 3. Soạn thảo VBHĐKT | Hệ thống ánh sáng, máy chiếu. |
| 4. Nguyên lý KT | Hệ thống ánh sáng, máy chiếu. |
| 5. Pháp luật về TCKT | Hệ thống ánh sáng, máy chiếu. |

Ghi chú:

1. Các Bộ môn phân công CB coi thi và gửi cho Phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi 1 tuần.
2. Trước khi kết thúc môn học 01 tuần, giáo viên giảng dạy ra 04 đề, nộp cho phòng KT&ĐBCLGD để tổ chức thi.
3. Giáo viên giảng dạy tự bố trí, tổ chức cho sinh viên làm bài kiểm tra định kỳ vào thời điểm thích hợp trong quá trình giảng dạy, phù hợp với chương trình đào tạo của MH/MĐ đó.
4. Giáo viên nộp điểm thường xuyên về PĐT trước khi thi ít nhất 02 ngày, lấy danh sách thi tại phòng NV2 (Gặp cô Thúy), lấy giấy thi, túi đựng bài thi tại phòng NV2 (gặp cô Hoa). Danh sách điểm thường xuyên GV tự tải về từ website của trường.
5. Nếu giáo viên có nhu cầu sử dụng máy tính của nhà trường (để tại SEVT) thì đăng ký với PĐT – QLKH&HTQT.
6. Giáo viên giảng dạy tại SEVT đăng ký mượn thẻ khách có thời hạn 1 tháng. Thứ 2 hàng tuần mượn thẻ và trả thẻ vào thứ 6.
7. Tính khối lượng giờ giảng theo đúng số ca, số tiết thực tế trong TKB. Có nhân hệ số lớp đông theo qui định (Theo từng ca).
8. Địa chỉ liên hệ của nhân viên Phòng Đào tạo SEVT:

Đoàn Văn Tố, Điện thoại: 0917997840; **E-mail:** vanto.doan@samsung.com

NGƯỜI LẬP

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hồng Thúy

PGS-TS. Nguyễn Văn Bình

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CD KINH TẾ - KỸ THUẬT

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC K17CD/SEVT
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

- Lớp: **K17CD- Tiếng Hàn/SEVT**
- Số lượng sinh viên: 56
- Thời gian học: - **Ca 1: Từ 18h15-19h35**
- **Ca 2: Từ 20h20-21h40.**
(Trong mỗi ca - học liên tục, không nghỉ giữa giờ)
- Địa điểm: Công ty Samsung; Phòng học: 301

I. PHÂN CÔNG CBGD:

1. Tiếng Việt TH (2TC- 35 giờ - Học trên lớp 28 giờ; Tự học có HD 7 giờ (ngày 18/6) -GALT) GVGD: Cô Hoa + Cô Ánh
2. Ngữ âm tiếng Hàn (2TC- 40 giờ- Học trên lớp 32 giờ; Tự học có HD 8 giờ (ngày 19/6)- GALT) GVGD: Ninh Thị Ngát
3. Tiếng Hàn TH 1-1 (3TC- 65 giờ- Học trên lớp 50 giờ; Tự học có HD 15 giờ (ngày 30,31/7)- GALT) GVGD: Ninh Thị Ngát
4. Tiếng Hàn TH 1-2 (3TC- 65 giờ- Học trên lớp 50 giờ; Tự học có HD 15 giờ (ngày 10,11/9)- GALT) GVGD: Ninh Thị Ngát
5. Tiếng Hàn TH 1-3 (3TC- 65 giờ- Học trên lớp 50 giờ; Tự học có HD 15 giờ (ngày 29,30/10)- GALT) GVGD: Ninh Thị Ngát

II. LỊCH HỌC:

1. Giai đoạn: từ ngày 02/5-06/5/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1, 2)	Nghỉ bù 30/4	Nghỉ bù 1/5	Tiếng Việt TH	Ngữ âm tiếng Hàn	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3, 4)	Nghỉ bù 30/4	Nghỉ bù 1/5	Tiếng Việt TH	Ngữ âm tiếng Hàn	Sinh hoạt lớp

2. Giai đoạn: từ ngày 09/5-3/6/2022 (4 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1, 2)	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Nghỉ	Ngữ âm Tiếng Hàn
Ca 2 (tiết 3, 4)	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Nghỉ	Ngữ âm Tiếng Hàn

3. Giai đoạn: từ ngày 06/6- 10/6/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Ngữ âm Tiếng Hàn	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Ngữ âm Tiếng Hàn	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Nghỉ

4. Giai đoạn: từ ngày 13/6-17/6/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Nghỉ	Tiếng Việt TH
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Việt TH	Ngữ âm Tiếng Hàn	Tiếng Việt TH	Nghỉ	Tiếng Việt TH

5. Giai đoạn: từ ngày 20/6-24/6/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Việt TH (Thi)	Ngữ âm Tiếng Hàn	Ngữ âm Tiếng Hàn	Nghỉ	Ngữ âm Tiếng Hàn (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Việt TH (Thi)	Ngữ âm Tiếng Hàn	Ngữ âm Tiếng Hàn	Nghỉ	Ngữ âm Tiếng Hàn (Thi)

6. Giai đoạn: từ ngày 27/6-22/7/2022(4 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Nghỉ

7. Giai đoạn: từ ngày 25/7-29/7/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Sinh hoạt lớp

8. Giai đoạn: từ ngày 01/8-5/8/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1 (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1	Tiếng Hàn TH 1-1 (Thi)

9. Giai đoạn: từ ngày 08/8-26/8/2022 (3 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ

10. Giai đoạn: từ ngày 29/8- 02/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ lễ 2/9

Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ lễ 2/9
-----------------	---------------------	---------------------	---------------------	---------------------	-------------

11. Giai đoạn: từ ngày 05/9-9/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Nghỉ lễ 2/9	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Nghỉ lễ 2/9	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ

12. Giai đoạn: từ ngày 05/9-9/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ

13. Giai đoạn: từ ngày 12/9-16/9/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-2 (Thi)	Sinh hoạt lớp
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-2	Tiếng Hàn TH 1-2	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-2 (Thi)	Sinh hoạt lớp

14. Giai đoạn: từ ngày 19/9-14/10/2022 (4 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ

15. Giai đoạn: từ ngày 17/10-28/10/2022 (2 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Nghỉ	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3

16. Giai đoạn: từ ngày 31/10-04/11/2022 (1 tuần)

Thứ Ca	2	3	4	5	6
Ca 1 (tiết 1,2)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1- 3 (Thi)
Ca 2 (tiết 3,4)	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1-3	Tiếng Hàn TH 1- 3 (Thi)

III. LỊCH THI:

1. Tiếng Việt TH	Thi ngày 20/6/2022
2. Ngữ âm tiếng Hàn	Thi ngày 24/6/2022
3. Tiếng Hàn TH 1-1	Thi ngày 05/8/2022
4. Tiếng Hàn TH 1-2	Thi ngày 15/9/2022
5. Tiếng Hàn TH 1-3	Thi ngày 04/11/2022

IV. YÊU CẦU VỀ TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ GIẢNG DẠY:

1. Tiếng Việt TH	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu.
2. Tiếng Hàn TH 1-1	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu.
3. Tiếng Hàn TH 1-2	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu.
4. Tiếng Hàn TH 1-3	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu.
5. Ngữ âm Tiếng Hàn	Hệ thống ánh sáng, máy chiếu.

Ghi chú:

1. Các Bộ môn phân công CB coi thi và gửi cho Phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi 1 tuần.
2. Trước khi kết thúc môn học 01 tuần, giáo viên giảng dạy ra 04 đề, nộp cho phòng KT&ĐBCLGD để tổ chức thi.
3. Giáo viên giảng dạy tự bố trí, tổ chức cho sinh viên làm bài kiểm tra định kỳ vào thời điểm thích hợp trong quá trình giảng dạy, phù hợp với chương trình đào tạo của MH/MĐ đó.
4. Giáo viên nộp điểm thường xuyên về PĐT trước khi thi ít nhất 02 ngày, lấy danh sách thi tại phòng NV2 (Gặp cô Thúy), lấy giấy thi, túi đựng bài thi tại phòng NV2 (gặp cô Hoa). Danh sách điểm thường xuyên GV tự tải về từ website của trường.
5. Nếu giáo viên có nhu cầu sử dụng máy tính của nhà trường (để tại SEVT) thì đăng ký với PĐT –QLKH&HTQT.
6. Giáo viên giảng dạy tại SEVT đăng ký mượn thẻ khách có thời hạn 1 tháng. Thứ 2 hàng tuần mượn thẻ và trả thẻ vào thứ 6.
7. Tính khối lượng giờ giảng theo đúng số ca, số tiết thực tế trong TKB. Có nhân hệ số lớp đông theo qui định (Theo từng ca).
8. Địa chỉ liên hệ của nhân viên Phòng Đào tạo SEVT:

Đoàn Văn Tổ, Điện thoại: 0917997840; E-mail: vanto.doan@samsung.com

NGƯỜI LẬP

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hồng Thúy

PGS-TS. Nguyễn Văn Bình